

UBND HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG PTCS HỢP NHẤT



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

***“MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÚP HỌC SINH LỚP 3
KHẮC PHỤC LỖI CHÍNH TẢ ĐỂ VIẾT ĐÚNG, VIẾT ĐẸP”***

Tên tác giả : Đinh Thị Hương

Đơn vị công tác: Trường PTCS Hợp Nhất

Chức vụ : Giáo viên – Tổ trưởng CM

Năm 2024

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. TÍNH CẤP THIẾT PHẢI TIỀN HÀNH SÁNG KIẾN

Trong tất cả các phương tiện giao tiếp, ngôn ngữ là phương tiện giao tiếp quan trọng trong xã hội loài người. Ngôn ngữ phục vụ cho việc giao tiếp của con người ở khắp mọi nơi và ở tất cả lĩnh vực hoạt động của con người. Hoạt động giao tiếp của con người được thực hiện dưới hai hình thức đó là: giao tiếp bằng lời nói và giao tiếp bằng chữ viết, mà ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết thông dụng qua 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết; là xu hướng chung trong việc dạy tiếng mẹ đẻ của nhiều nước trên thế giới .

Tiếng Việt là ngôn ngữ thống nhất trong cả nước nhưng có nhiều phương ngữ khác nhau, ít ra có tới ba vùng phương ngữ lớn: Bắc Bộ - Trung Bộ - Nam Bộ. Mỗi vùng có những khác biệt về phát âm và một số trường hợp lệch chuẩn về chữ viết, vì phát âm thiếu chính xác nên kéo theo viết sai theo từng vùng phương ngữ. Mặc dù hệ thống quy tắc viết của Tiếng Việt tương đối đơn giản, do có sự tương ứng giữa âm và chữ, giữa tiếng và chữ, nhưng hiện tượng mắc lỗi viết của học sinh, đặc biệt ở bậc Tiểu học hiện nay vẫn còn phổ biến, thậm chí có những hiện tượng sai hết sức trầm trọng. Nhu cầu hướng cho học sinh thực hiện đúng về chính âm, vì vậy Tiếng Việt cần được đặt ra, cần được giải quyết càng sớm càng tốt trong tất cả các cấp học; đặc biệt là trong nhà trường Tiểu học, việc phát âm đúng và viết đúng là yêu cầu cấp thiết hàng đầu, vì Tiểu học là cấp học khởi đầu trong hệ thống giáo dục, giữ một vị trí quan trọng góp phần quyết định giáo dục ở toàn bậc phổ thông. Trong khi đó, ở Trung học cơ sở và Trung học phổ thông, Tiếng Việt (viết) chỉ được dạy xen kẽ trong các tiết thực hành chứ không tồn tại với tư cách là một phân môn độc lập như ở Tiểu học.

Xuất phát từ nhu cầu thực tế của quá trình giảng dạy, từ những lỗi thông thường mà học sinh mắc phải, tôi đã chú trọng tìm ra biện pháp khắc phục và đã đạt hiệu quả cao, chính vì thế mà tôi đã cố gắng phát triển đề tài: ra ***“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”***, để giúp việc giảng dạy của mình sau này đạt kết quả tốt hơn. Và mong góp phần nêu ra một số biện pháp trong việc khắc phục lỗi chính âm lỗi sai khi viết cho học sinh lớp 3 nói riêng và học sinh Tiểu học nói chung.

2. MỤC TIÊU CỦA SÁNG KIẾN

Bản thân tôi đã chọn đề tài sáng kiến kinh nghiệm: ***“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”*** để giúp cho học sinh lớp 3 ***“Có năng lực và thói quen viết đúng, đẹp, nói rộng hơn là năng lực và thói quen viết đúng tiếng Việt văn hoá Việt chuẩn mực.”*** Qua nghiên cứu

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

và thực tế rèn luyện học sinh viết chữ đẹp lớp 3 sau mỗi năm tôi lại đúc rút ra một số kinh nghiệm để giảng dạy ngày một tốt hơn, hiệu quả hơn.

Môn Tiếng Việt (viết) có vị trí quan trọng. Bởi vì, giai đoạn Tiểu học là giai đoạn then chốt trong quá trình hình thành kỹ năng viết cho học sinh. Luyện viết được bố trí 1 tiết/tuần, mang tính thực hành, luyện tập. Bởi lẽ, chỉ có thực hành viết mới hình thành các kỹ năng, kỹ xảo cho học sinh.

Ngoài ra còn rèn cho học sinh một số phẩm chất như tính cẩn thận, óc thẩm mỹ, bồi dưỡng cho các em lòng yêu quý Tiếng Việt và chữ viết của Tiếng Việt.

Chính vì vậy, tôi viết sáng kiến này nhằm nghiên cứu thực trạng chữ viết của học sinh lớp 3 thông qua các tiết học của môn Tiếng Việt (viết) và nêu ra một số biện pháp cụ thể phù hợp để rèn chữ viết đúng và đẹp cho học sinh lớp 3 qua các giờ Tiếng Việt (viết)

3. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU.

- Thời gian nghiên cứu sáng kiến từ tháng 4/2023 đến tháng 4/2024.
- Đối tượng nghiên cứu là học sinh lớp 3A trường PTCS Hợp Nhất mà tôi trực tiếp giảng dạy.
- Phạm vi nghiên cứu: Nội dung môn Tiếng Việt và đi sâu vào Rèn luyện kỹ năng viết chữ đúng và đẹp trong các tiết của môn Tiếng Việt (viết) nói riêng.

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1. HIỆN TRẠNG VẤN ĐỀ

1.1. Thuận lợi:

- Về phía học sinh: Các em rất ngoan và có ý thức vươn lên trong học tập. Đa số các phụ huynh quan tâm việc học của con em mình thể hiện thành công ở mô hình học 2 buổi/ngày, ở sự chuẩn bị cho các em đầy đủ các loại sách vở, đồ dùng học tập cần thiết.
- Giáo viên: Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có sự say mê với việc rèn chữ viết cho học sinh, được sự chỉ đạo sát sao, sự hướng dẫn nhiệt tình của Ban giám hiệu cùng với sự động viên của các đoàn thể và đồng nghiệp tôi rất yên tâm và nhiệt tình trong công tác giảng dạy.
- Về phía Nhà trường:
 - + Nhà trường trang bị đầy đủ cho mỗi phòng học một bảng chống loá có dòng kẻ ô li rất hiệu quả cho việc rèn chữ viết cho học sinh.
 - + Trong mỗi phòng học có đủ 12 bóng điện thấp sáng, có quạt mát cho mùa hè và học sinh ngồi bàn ghế 2 chỗ rất thuận lợi cho việc giáo viên khi giảng.

1.2. Khó khăn:

- + Về phía giáo viên:

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

- Chữ viết mẫu chưa đẹp đồng đều, do đó khi giảng dạy và rèn chữ viết cho học sinh có chất lượng và hiệu quả chưa cao, phân luyện tập thực hành còn ít, giáo viên chưa kịp thời uốn nắn, sửa sai cách viết, chữ viết trong giờ viết cho học sinh một cách triệt để.

- Việc rèn chữ viết đúng và viết đẹp cho học sinh phải có một quá trình rèn rũa lâu dài, không phải đến lớp 5 mới được hình thành và rèn luyện mà đã được dạy ngay từ lớp 1. Khi lên lớp 2, lớp 3 các em đã đọc thông, viết thạo, có nhiều em đã viết nhanh nhưng viết ngoáy, viết cầu thả, viết sai kích thước các con chữ, nên đòi hỏi giáo viên cần rèn cho học sinh viết chữ đúng và viết đẹp là điều mà không chỉ có phụ huynh học sinh và nhà trường quan tâm mà xã hội và cả ngành giáo dục đều quan tâm một cách đặc biệt.

+ Về phía học sinh:

- Một số em ở xa (3km, 4km) đường đồi và còn phải qua suối, đi lại vất vả nên không đảm bảo thời gian học tập (trong những hôm trời mưa, lũ suối).

- Chữ viết của học sinh trong lớp không đồng đều, các em còn viết sai rất nhiều, một số em có thói quen cầm bút sai, để vở chưa đúng quy định nên ảnh hưởng đến chất lượng chung của lớp. Một số em kinh tế gia đình còn eo hẹp (hộ nghèo) nên đồ dùng học tập còn thiếu.

1.3. Khảo sát thực tế qua giờ dạy:

Qua thực tế giờ dạy tôi nhận thấy như sau:

1.3.1. Về giáo viên:

* Ưu điểm: Nhiệt tình, truyền thụ đầy đủ nội dung bài học cho học sinh bám sát theo chương trình và sách giáo khoa và theo đúng kế hoạch của nhà trường đề ra.

* Hạn chế: Giáo viên chưa tổ chức được nhiều trò chơi trong giờ học cho học sinh nên ít gây hứng thú cho học sinh trong học tập.

1.3.2. Về học sinh:

* Ưu điểm: Hăng hái phát biểu ý kiến xây dựng bài, có tinh thần thi đua học tập.

* Hạn chế: Khi luyện tập các em cứ viết theo bản năng mà chưa thực sự chú ý đến việc nắn nét để rèn chữ cho đúng và đẹp.

1.3.3. Số liệu khảo sát trước khi thực hiện đề tài:

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

**PHIẾU KHẢO SÁT HỌC SINH TRƯỚC KHI LÀM SÁNG KIẾN
BÀI KIỂM TRA**

Tiếng Việt (Viết)

Thời gian: 15 phút

Lời nhận xét của giáo viên

Đề bài. Học sinh nghe - viết bài: “Tôi yêu em tôi” (Viết 4 khổ thơ đầu) - sách Tiếng Việt 3 - Tập 1. Kết nối tri thức với cuộc sống.

Tôi yêu em tôi
Nó cười rúc rích
Mỗi khi tôi đùa
Nó vui, nó thích.

Mắt nó đen ngời
Trong veo như nước
Miệng nó tươi hồng
Nói như khướu hót.

Hoa lan, hoa lí
Nó nhặt cài đầu
Hương thơm theo nó
Sân trước, vườn sau.

Tôi đi đâu lâu
Nó mong, nó nhắc
Nó nấp sau cây
Òa ra ôm chặt.

(Phạm Hồ)

1. Sau khi học sinh viết hoàn thành bài, tôi có kiểm tra, nhận xét bài viết. Tôi thấy lượng học sinh viết đúng tỉ lệ chưa cao. Phần nhiều học sinh vẫn còn mắc ít nhiều. Đặc biệt một số học sinh viết sai rất nhiều khi viết chưa phân biệt cách viết âm đầu của một số tiếng hoặc vẫn còn nhầm lẫn. Tiêu biểu về những lỗi sai là:

Chưa phân biệt được viết l/n : Nó cười → Ló cười; nói như → lói như
Nó nấp → ló lấp.

Chưa phân biệt được viết r/ d/ gi. Rúc rích → dúc dích (hoặc rúc dích; hoặc dúc rích, giúc rích....)

Chưa phân biệt được viết ch/tr : sân trước → sân chước

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

Chưa viết đúng vẫn như:

trong veo	→	chong veo
vườn	→	vòn

.....V...V.....

Nguyên nhân dẫn đến viết sai là do phát âm sai, đọc như thế nào viết như thế đó, chưa phân biệt rõ cách đọc nhất là s/x, ch/tr, gi/d/r và các phụ âm cuối n-ng thường hay lẫn lộn. Mặt khác do tính hiếu động của học sinh tiểu học nên các em thường hay cầu thả, nghĩ như thế nào là viết như thế ấy, mặt khác còn do hạn chế về mặt phương pháp.

2. Vừa nghiên cứu kết quả từ phiếu điều tra, vừa qua thực tế các bài học ở lớp, tôi thấy tình trạng học sinh mắc chủ yếu về lỗi viết thường là:

♦ **ch** viết thành **tr** :

Ví dụ : trong **chạn**> trong **trạn** , **chai** lọ> **tra**i lọ ...

♦ **s** viết thành **x** :

Ví dụ : hi sinh → hi **x**inh, sục sôi→ sục **x**ôi, sườn dê→ **x**ườn dê .

♦ **x** viết thành **s** :

Ví dụ : xa **x**ôi → xa **s**ôi , làm **x**ong → làm
ong ...

♦ **t** viết thành **c** :

Ví dụ : thứ **t**hất → thứ **c**hất , **t**hất định → **c**hất định ...

♦ **c** viết thành **t** :

Ví dụ: **c**hất bông→**t**hất bông, **c**ác ve→ **t**ác ve, **c**ác xơ→**t**ác xơ ...

♦ **n** viết thành **ng** :

Ví dụ: **n**gấn huy hiệu→ **ng**ắng huy hiệu, thần **n**lân →thằng lằng...

♦ **ng** viết thành **n** :

Ví dụ : cổ **ng**ắng→ cổ **n**ắng, **n**ặng 20 kg → **n**ặng 20 kg ...

♦ **l** viết thành **n** :

Ví dụ : **l**ấp lằnh→ **n**ấp **n**ằnh ...

♦ Dấu sắc (') viết thành dấu ngã (~) :

Ví dụ : Khi học sinh đọc chưa chuẩn từ sẽ dẫn đến viết sai chính tả như:
suy **ng**hi → suy **ng**hí, quắng đồng → quắng đồng ...

Ngoài những lỗi viết đã nêu trên, tôi không tính những trường hợp viết hoa tùy tiện, viết hoa không đúng quy định, nghĩa là trường hợp cần viết hoa lại không viết hoa (như tên riêng, tên người, sai dấu chấm ...)

Đây là kết quả mà tôi thu được ngay tại lớp mình trực tiếp giảng dạy

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

Tổng số HS	Viết đúng		Mắc lỗi .			
			Thỉnh thoảng mắc lỗi		Mắc lỗi nhiều	
19	SL	%	SL	%	SL	%
19	2	10,5	8	42,1	9	47,4

TSHS	Viết sai				Viết đúng
	Độ cao, khoảng cách	Dấu thanh	Vần	Phụ âm đầu	
19	10	2	3	2	2

3. Nguyên nhân dẫn đến việc viết sai.

♦ Do nhiều cách phát âm khác nhau, đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến học sinh viết sai. Học sinh thường viết sai các trường hợp sau:

Ví dụ:

+ Sai khi không phân biệt được ch / tr, s / x, d / gi, sai về vần uôi - ui, sai về âm cuối n/ ng, t/c; sai về thanh dấu hỏi (?) , dấu ngã (~) .

+ Sai khi không phân biệt được k lại viết c : ví dụ: cũ kĩ → cũ cĩ ; c lại viết là q : cuối năm → quối năm.

+ Sai khi không phân biệt được ng/ ngh; g/ gh. Viết là nghờ, nghỡ ngang, ngắt, nghuyển (thay cho ngờ, ngỡ ngang, ngắt, nguyên); nge, nghiêm, nghèo, ngi (thay cho nghe, nghiêm, nghèo, nghi)

2. NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN SÁNG KIẾN ĐỂ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

2.1. Những biện pháp chung

1. Một số nguyên tắc cơ bản của việc dạy-học Tiếng Việt (viết).
2. Một số giải pháp cụ thể để khắc phục lỗi chính âm.
3. Một số giải pháp cụ thể để khắc phục lỗi sai khi viết.
4. Dạy Tiếng Việt (viết) trong nhà trường Tiểu học.
5. Một số biện pháp khác.

2.2. Những biện pháp cụ thể.

2.2.1. Một số nguyên tắc cơ bản của việc dạy-học viết :

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

a. Kết hợp chặt chẽ giữa chính âm khi viết.

- Nguyên tắc chính tả là nguyên tắc ngữ âm học. Theo nguyên tắc này cách viết của từ (tiếng) phải biểu hiện đúng âm hưởng của từ (tiếng) đó. Nói cách khác phát âm như thế nào thì viết như thế ấy, giữa cách đọc và cách viết thống nhất với nhau.

Ví dụ: Trong bài Viết nghe viết, học sinh thường phải trải qua ba hoạt động tai nghe → miệng đọc → tay viết (khi mới học thì thường lảm nhảm trong miệng, khi đã viết thành thạo thì đọc thầm trong óc trước khi viết). Như vậy, lời đọc của thầy phải một lần thông qua lời đọc của trò mới thành chữ viết trong bài viết, nếu thầy đọc đúng mà trò nhận sai thì vẫn viết sai, từ những điều đó có thể đi đến kết luận: dạy Tiếng Việt (viết) phải kết hợp chặt chẽ với việc rèn luyện kỹ năng phát âm đúng. Muốn vậy, trước hết là thầy giáo phát âm đúng, sau đó học sinh cũng phải rèn luyện để phát âm đúng.

Nói rằng Tiếng Việt (viết) là viết đúng ngữ âm học, giữa cách đọc và cách viết thống nhất với nhau là nói về nguyên tắc chung, còn trong thực tế sự biểu hiện giữa mối quan hệ giữa đọc (phát âm) và viết (viết) khá phong phú và đa dạng. Cụ thể, Tiếng Việt (viết) không dựa hoàn toàn vào cách phát âm thực tế của một phương ngữ nhất định nào, cách phát âm thực tế của các phương ngữ đều có sự sai lệch về chính âm, cho nên không thể hoàn toàn thực hiện theo phương châm "nghe như thế nào, viết như thế ấy" được.

Như vậy, phát âm làm cơ sở cho Tiếng Việt (viết) không phải là phát âm riêng của một địa phương nào cả, mà là sự tổng hợp của lối phát âm của cả ba miền Bắc - Trung - Nam.

b. Viết đúng ngữ nghĩa

Trên lý thuyết chuẩn phát âm phải được giải quyết trước chuẩn viết, vậy viết đúng là một biện pháp giúp người viết đúng từ, đúng âm.

Ngoài lỗi viết sai do dùng từ không đúng âm, người viết còn có thể viết sai vì hiểu không rõ nghĩa của từ ấy. Muốn viết đúng thì việc nắm nghĩa của từ rất quan trọng, hiểu nghĩa của từ là một trong những cơ sở giúp người học viết đúng.

Ví dụ: Để học sinh phân biệt đúng tiếng có âm d/gi/r, giáo viên đọc "gia đình" hoặc "da thịt" hay "ra vào" (được trọn vẹn từ, mỗi từ gắn một nghĩa xác định) thì học sinh dễ dàng viết đúng. Vì vậy có thể nói rằng ngữ âm Tiếng Việt còn là loại ngữ nghĩa.

c. Kết hợp viết có ý thức và viết không có ý thức

♦ **Tiếng Việt (viết) có ý thức:** Để viết đúng học sinh cần vận dụng có ý thức một số qui tắc làm căn cứ để có thể viết đúng tất cả các từ (các chữ) nằm trong phạm vi, qui tắc mà không cần gắng sức ghi nhớ cách viết của từng từ một. Dạy viết theo con đường ý thức cho học sinh có nhiều thuận lợi:

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

Ví dụ : Học sinh sẽ nắm được các quy tắc viết sau :

☞ **Khi đứng trước nguyên âm : i , ê , e ...**

Là âm “ k”

Âm “ gh”

Âm “ngh”

☞ **Khi đứng trước các nguyên âm : u; ô; o; a; ă; â...**

Âm “c” ; Âm “g”; Âm “ng”

☞ **Khi đứng trước âm đệm là “u” phải viết là “q”**

◆ **Tiếng Việt (viết) không có ý thức**

Tiếng Việt còn viết theo thói quen, theo truyền thống lịch sử, không gắn với một qui luật, qui tắc nào cả. Chẳng hạn các trường hợp phân biệt : d và gi, s và x , tr và ch, l và n ,... gặp các trường hợp này tốt nhất là phải cho học sinh sử dụng các hiện tượng chính tả để nhầm lẫn nhiều lần, ghi nhớ máy móc từng trường hợp. Theo Phan Ngọc: " Nói chung phần lớn những người viết đúng hiện nay đều dựa vào cách nhớ từng từ một" (Dẫn theo Phan Ngọc - chữa lỗi Chính tả cho học sinh- NXB Hà Nội 1982 - trang 7).

2.2.2. Một số giải pháp cụ thể để khắc phục lỗi chính âm

- Trước hết người giáo viên phải phát âm chuẩn trong tất cả các giờ lên lớp. Đặc biệt là ở phân môn Tiếng Việt (đọc, viết) vì có nghe đúng học sinh mới có thể viết đúng.

- Trong tiết Tập đọc hoặc Viết, khi phát âm mẫu những tiếng (từ) khó giáo viên phải đứng ở vị trí mà cả lớp dễ quan sát (khuôn miệng).

- Giáo viên nên mô tả cách phát âm những tiếng (từ) khó cho học sinh dễ dàng thực hiện hơn (chú ý vị trí của lưỡi, độ mở (há) của miệng và hình dáng của môi). Khi mô tả giáo viên nên dùng những từ, ngữ dễ hiểu không nên dùng thuật ngữ khoa học, dài dòng, điều này sẽ gây rắc rối, khó hiểu cho học sinh.

- Luyện cho học sinh nghe và phát âm đúng, giúp cho học sinh nhận ra sự khác nhau giữa tiếng (từ) hay lẫn lộn

Tóm lại: Muốn luyện cho học sinh phát âm đúng chuẩn thì giáo viên phải nắm được những kiến thức cơ bản về ngữ âm học.

2.2.3. Một số giải pháp cụ thể để khắc phục lỗi sai khi viết.

Muốn dạy học sinh viết đúng, viết đẹp giáo viên cần phải quan tâm những biện pháp chủ yếu sau :

a. Kết hợp phát âm và tri giác chữ viết: (tức là ghi nhớ mối liên hệ giữa âm thanh ngôn ngữ và kí hiệu chữ viết)

- Giáo viên tạo điều kiện cho học sinh được quan sát chữ viết .

- Học sinh tự phân tích tiếng theo 3 bộ phận: phụ âm đầu, vần và thanh.

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

Ví dụ: tiếng “toàn” gồm có âm “t” kết hợp với vần “oan” và dấu huyền .

- Học sinh được luyện thao tác viết để nhớ mặt chữ lâu hơn (cho học sinh viết bảng con hoặc giấy nháp những tiếng, từ khó trước khi viết bài).

b. Kết hợp ghi nhớ hình thức chữ viết của từ và nghĩa từ mà chúng biểu hiện.

Đặt từ trong ngữ cảnh để học sinh dễ hiểu .

Ví dụ: Em để **dành** cho bé chiếc kẹo.

Em không **giành** lấy phần hơn cho mình .

c. Kết hợp nghe hiểu và viết đúng:

- Trước khi viết một từ do giáo viên đọc, học sinh có thể nêu nghĩa của nó bằng cách mô tả sơ lược hoặc đặt câu với từ đó .

Ví dụ: “Chiếc nạng theo đóng dấu tròn trên bờ ruộng” (Tiếng Việt 3 tập 2)

“dấu” ở đây nghĩa là vết tích của vật nào đó.

“Bạn A đã giấu biệt bài kiểm tra bị điểm hai của mình”, “giấu” ở đây nghĩa là cất đi không cho người khác biết .

- Kết hợp “liên tưởng” hay “so sánh” ngắn gọn về chữ khó viết ngay trong khi đọc để học sinh viết.

Ví dụ : Khi đọc cụm từ “ đi làm nương” có thể cho học sinh so sánh: nương khác với lương trong lương thực .

e. Đảm bảo cho học sinh được thực hành và luyện tập nhiều:

Giáo viên tăng cường hệ thống bài tập thực hành dựa vào tình hình viết của lớp, tăng cường các hoạt động ngoại khoá .

Ví dụ : Cho học sinh thi phát âm chính xác, thi đồ vui, thi sỏ tay từ láy Tiếng Việt và các trò chơi ngôn ngữ ...

g. Khắc phục lỗi do học sinh cầu thả, tùy tiện dẫn đến viết thiếu dấu, thiếu nét hoặc thừa nét.

Đối với trường hợp này, giáo viên cần uốn nắn lại quy trình viết cho học sinh bằng cách yêu cầu học sinh viết các con chữ liên nét với nhau, thêm dấu phụ từ trái sang phải sau khi đã viết xong con chữ cuối cùng của mỗi chữ viết.

Rèn cho học sinh một số phẩm chất như : tính kỷ luật, cẩn thận qua việc viết nắn nót, đúng quy trình ... rèn óc thẩm mỹ với việc viết ngay thẳng, đúng dòng, chữ viết đẹp... Và từ đó bồi dưỡng cho các em thêm tự hào và yêu quý Tiếng Việt.

Muốn đạt được điều này, trước hết giáo viên phải làm gương: chữ viết đẹp, mẫu mực ở mọi lúc, mọi nơi; đặc biệt là chữ viết trên bảng và chữ khi phê vào vở của học sinh. Ngoài ra, khi học sinh mắc lỗi do nguyên nhân nào đó, giáo viên cần kịp thời chỉ ra lỗi sai, bằng cách lấy bút đỏ gạch chân dưới chữ sai để học sinh

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

nhận ra lỗi sai và tự sửa. Có thể gọi học sinh lên bảng chữa trên bảng lớp hoặc viết vào “*sổ tay Tiếng Việt*” một vài dòng.

h. Chấm chữa bài viết cho học sinh: Giáo viên phải chấm chữa bài cho học sinh thật chu đáo và phải có trách nhiệm cao.

Cụ thể là :

- Đối với môn Tiếng Việt (viết) Giáo viên chấm, chữa bài cho học sinh trong vở nhất thiết phải dùng bút mực đỏ và cần chú ý gạch dưới những chữ viết sai , giáo viên không chữa hộ cho học sinh .

- Đối với phân môn khác: Giáo viên vẫn đánh lỗi những chữ viết sai, nhắc nhở học sinh cách viết đúng chứ không chờ đến giờ viết mới nhắc nhở, sửa chữa.

**** Ngoài những biện pháp đã nêu trên, giáo viên cần giúp học sinh nắm được một số quy tắc sau đây nhằm khắc phục những lỗi viết sai do ảnh hưởng cách phát âm của Tiếng Việt địa phương***

**** Về phụ âm đầu:***

+ **Phân biệt tr / ch** : cần nhớ một số quy tắc:

❖ Chỉ có ch chứ tr không bao giờ kết hợp với những vần bắt đầu bằng oa , oă , oe .

Ví dụ : choáng mắt, ôm choàng, loắt choắt, chí choé, choèn choẹt .

❖ Về nghĩa : những từ chỉ quan hệ gia đình đều viết ch (cha, chú, chồng, chị, cháu, chất, chít ...) . Những từ chỉ đồ dùng trong nhà phần lớn viết bằng chữ ch (chạn, chum, chén, chai, chõng, chiếu, chảo, chậu , chày , chổi , ...)

+ **Phân biệt s/x**: cần nhớ một số quy tắc sau :

❖ S - Không đi với các vần oă, oe ,uê, do đó ta chỉ gặp x - ở những vị trí ấy

Ví dụ : tóc xoăn , xoăn ốc , xoè cánh , xuề xoà , không xuê ...

❖ Trong từ láy s và x không láy nhau. Ta có thể gặp những trường hợp điệp x hoặc điệp s

❖ Ngoài hai quy tắc trên, viết s và x không thành quy luật, vì vậy cách sửa cho học sinh là rèn luyện trí nhớ bằng đọc nhiều, viết nhiều để quen với hình thức chữ viết của các từ có s hoặc x.

+ **Phân biệt d / gi / r** : cần nhớ một số quy tắc

❖ r và gi không kết hợp với vần có âm đệm, mà vần có âm đệm luôn đi với d

Ví dụ: doanh nghiệp, duy trì, duyên nợ, đoạ nạt, duyệt binh...

❖ Trong từ Hán -Việt : những tiếng mang thanh "ngã", thanh "nặng" thì với d (diễn viên, diện tích, hãnh diện, diệu kì, dũng cảm,...); những

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

tiếng mang thanh "hỏi" thanh "sắc" thì viết với gi - (giải thích, giảng giải, giả định, giáo sư, giáo viên,...)

❖ Trong từ láy d và gi không láy với nhau. Nếu trong từ láy có một tiếng viết là d (hoặc gi) thì tiếng thứ hai sẽ lập lại đúng d (hoặc gi) chứ không lẫn lộn

Ví dụ : Dai dẳng, đông dài, dở dang, dồi dào, day dứt, da diết,...

Giữ gìn, giỏi giang, giãy giụa ,...

+ **Phân biệt l / n** : cần nhớ một số quy tắc sau :

n không kết hợp với âm đệm, tức là trước các vần bắt đầu bằng oa, oă, uâ, oe, uê, uy (trừ hai trường hợp: thê noa, noãn sào); nhưng l lại kết hợp được

Ví dụ: loè loẹt, loà xoà, loang lỗ, loắt choắt, luật pháp, luyện tiếc, luẩn quẩn,...

❖ n xuất hiện trong từ láy âm và l - xuất hiện trong từ láy vần

Ví dụ: No nê, nóng nảy, nao núng ,...

lờ mờ, lai rai, lim dim, lao xao, lạnh chanh,...

❖ Trong từ láy l hoặc n chỉ có thể điệp, chứ không thể láy nhau.

Ví dụ : nghe một người nào nói : “thái độ nạnh nùng” mà biết chắc tiếng “nạnh” ở đây là tiếng “lạnh” thì tiếng thứ hai “nùng” cứ viết là “lùng”

+ **Phân biệt v / d** : Cần nhớ một số quy tắc :

❖ v không bao giờ đứng trước âm đệm. Tức là oa, oă, oe, uo, uê, uy (trừ một từ voan). Cho nên gặp những vần đó cứ viết là d

Ví dụ : đe dọa , duyên phận , duyệt lại , ...

* **Về âm cuối : c / t , n / ng**

Trong phát âm miền Nam, có những trường hợp như: an, át thì đọc thành ang, ác; n và t không còn nữa mà đều biến thành ng và c.

Để phân biệt an - at với vần ang - ac, ở phần lớn các từ không tìm ra quy luật cụ thể nào, do đó cần phải ghi nhớ theo nghĩa của từ. Riêng đối với từ láy có những quy luật sau :

❖ Vần ang - láy với vần ênh ; an - thì không

Ví dụ: chênh choáng, lênh láng, mênh mang, thông thang,...

❖ Vần ang - láy với vần ơ ; an - thì không .

Ví dụ : dở dang , mở mang, ngỡ ngàng, rõ ràng , ...

❖ ang - láy với ac .

Ví dụ : khang khác, oang oác, quang quác, ...

❖ ang - láy với at .

Ví dụ : chan chat, san sát, man mát, ...

❖ ac - láy với ơ .

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

Ví dụ : xơ xác, gỡ gạc ...

❖ ac- cũng láy với êch.

Ví dụ : lệch lạc, nhếch nhác, nghêch ngoạc, ...

*** Về dấu thanh**

+ Phân biệt thanh hỏi / ngã (?) / (~)

Ngoài biện pháp dựa vào nghĩa của từ để xác định viết với dấu hỏi (?) hoặc dấu (~), còn có một số “mẹo” để nhớ sửa lỗi này trong từ láy và từ Hán Việt :

* Thanh điệu thuộc về hai nhóm sau :

+ Sắc - hỏi - ngang; Huyền - ngã - nặng

Dựa vào hai nhóm thanh này ta có thể viết đúng dấu hỏi – dấu ngã- có nghĩa là gặp một từ láy có một tiếng, ta băn khoăn không biết viết dấu hỏi hay dấu ngã thì nhìn ở tiếng đi cùng: nếu tiếng này có dấu huyền, dấu ngã hoặc dấu nặng thì cứ viết là dấu ngã; nếu có dấu sắc, dấu hỏi, hoặc không có dấu thì cứ viết là dấu hỏi

Ví dụ : nghĩ ngơi/nghỉ ngơi

mở màng/mỡ màng

*** Về chữ hoa**

Trong các quy định về viết, có cả quy định về viết chữ hoa. Ngoài việc viết chữ hoa ở đầu mỗi câu, mỗi dòng thơ, còn có hai trường hợp nữa :

- Viết hoa tên riêng của mỗi người, vật, đất nước, sông núi, cơ quan.
- Viết hoa một danh từ chung, một đại từ để tỏ lòng tôn kính .

Ngoài nội dung và phương pháp giảng dạy và yêu cầu học sinh phải nắm vững, theo tôi để nâng cao năng lực phát âm “chuẩn” và viết đúng chính tả cho học sinh tiểu học, thì chúng ta nên tăng cường hoạt động ngoại khoá để rèn cho học sinh có kĩ năng đọc - viết - nghe - nói, làm cơ sở để phát triển tư duy cho học sinh, giúp các em sử dụng tốt Tiếng Việt trong giao tiếp.

2.3. Dạy Tiếng Việt (viết) trong nhà trường Tiểu học

- Tiếng việt (viết) là một trong các phân môn của chương trình Tiếng Việt trong nhà trường tiểu học, có nhiệm vụ chủ yếu rèn cho học sinh nắm được các qui tắc và thói quen viết đúng với chuẩn chính tả Tiếng Việt. Cùng với các phân môn khác, viết giúp học sinh chiếm lĩnh được Tiếng Việt công cụ để giao tiếp, tư duy, học tập và trau dồi kiến thức.

- Tiếng Việt (viết) là môn rèn luyện kỹ năng trình bày văn bản dưới dạng viết. Ở lớp 3 mỗi tuần 0,5 tiết (nghe viết, nhớ viết). Mục đích đều hướng tới các yêu cầu cơ bản của phần viết như viết đúng kiểu chữ, mẫu chữ, qui định viết, có khả năng trình bày bài viết, biết tự sửa chữa lỗi các bài viết.

- Nhiều người cho rằng luyện cho học sinh phát âm đúng chuẩn, tức đúng chính âm làm cơ sở cho học sinh viết đúng . Bởi lẽ cho rằng: "đọc đúng là sẽ viết

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

đúng" và ngược lại, cũng có người cho rằng: “việc thống nhất chính tả sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình dần dần thống nhất chính âm”. Vì vậy, muốn viết đúng cần phải nắm được các qui tắc và có khả năng áp dụng thành thạo các qui tắc ấy.

- Do hình thức tư duy của học sinh tiểu học là tư duy trực quan cụ thể, do vốn sống và vốn kinh nghiệm chưa nhiều nên vốn từ của các em chưa phong phú, các em thường hiểu nghĩa của từ gắn liền với nội dung cụ thể của bài và chưa hoàn toàn nắm được nghĩa của từ, nghe hiểu còn rất hạn chế, từ chỗ không hiểu nghĩa của từ học sinh sẽ dễ viết sai.

- Do học sinh phải học nhiều môn nên thời gian dành cho môn Tiếng Việt (viết) chưa nhiều.

- Ngoài ra còn có một số em học sinh không quan tâm phải viết thế nào cho đúng, các em thích sao viết vậy.

- Ngoài các lỗi các em mắc phải tôi còn luôn nhắc nhở các em viết đúng khoảng cách các chữ. Cách trình bày văn bản. Độ cao, độ rộng các con chữ. Cách để vở, cầm bút. Tư thế ngồi viết sao cho thoải mái.

2.4. Một số biện pháp khác. Kết hợp Gia đình - Nhà trường – Xã hội.

2.4.1. Về phía gia đình học sinh.

Trong mỗi buổi họp phụ huynh học sinh và mỗi lần trao đổi với bố mẹ các em giáo viên luôn nhấn mạnh đến việc rèn chữ viết của học sinh. Kính mong bố mẹ và gia đình các em tích cực rèn con ở nhà bằng bàn ghế ngồi học đúng quy cách và góc học tập riêng cho các em ở nơi yên tĩnh và đầy đủ ánh sáng, có bóng điện để chiếu phía bên trái bàn học (không để bóng điện cao quá, không để bóng điện chiếu sáng thẳng vào đầu).

2.4.2. Về phía giáo viên.

Bản thân tôi luôn chú ý tới chữ viết của mình đều là chữ mẫu mực để các em học tập như ghi lời nhận xét ở vở của các em.

Khi trả bài cho các em nhận xét kĩ những ưu điểm, khuyết điểm về chữ viết của học sinh và cách sửa lỗi sai đó (lỗi sai độ cao, lỗi sai độ rộng, khoảng cách giữa các con chữ trong một chữ, khoảng cách giữa các chữ với nhau).

Mỗi tháng chấm điểm vở sạch chữ đẹp một lần vào cuối tháng và trả vở cho gia đình học sinh xem rồi ghi ý kiến của cha mẹ học sinh vào trang cuối vở để giáo viên biết thông tin ngược của gia đình các em.

- Tôi còn xây dựng phong trào “**Đôi bạn cùng tiến**” thi đua viết chữ đúng, đẹp. Tôi phân công những em viết chữ đúng, đẹp kèm hướng dẫn những em còn viết sai, chưa đẹp bằng cách viết vào bảng con, giấy nháp vào những giờ ra chơi hoặc giờ tự học, để các em có ý thức tự học, tự rèn.

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

- Những học sinh viết đẹp sẽ được tuyên dương, được tặng danh hiệu “ **Cây bút vàng lớp 3A** ” nên các em rất phấn khởi hào hứng thi đua rèn và tiến bộ nhanh.

Bên cạnh đó tôi nêu nhiều tấm gương rèn luyện chữ của người xưa như: Ông Cao Bá Quát, ông Vương Hi Chi, ...

Đồng thời cho học sinh quan sát vở của tôi, của những anh chị cùng trường đã được giải viết chữ đẹp của huyện được lưu bài viết trong sổ truyền thống của Nhà trường như chữ viết của chị: Triệu Thị Trà My, Triệu Thị Bích Ngọc, ...

Qua những câu chuyện về thực tế chữ viết của các bạn trước khi được rèn chữ và sau khi được rèn chữ viết giúp các em thêm tin tưởng và quyết tâm rèn luyện chữ viết của mình cho đẹp.

Mặt khác, tôi giúp học sinh hiểu được câu nói “ *Nét chữ, nét người* ”. Người viết chữ đẹp là người có nhiều đức tính tốt, người viết chữ đẹp được người đọc yêu quý tôn trọng. Nếu rèn luyện để học sinh có chữ viết đẹp sẽ giúp các em có tính kiên trì, cẩn thận,...hỗ trợ cho chính những bài thi của các em.

2.4.3. Về phía nhà trường và xã hội.

Về phía nhà trường: Đảm bảo cơ sở vật chất, 100% bảng chống loá có kẻ ô rất thuận lợi cho việc rèn chữ của các em.

Thường xuyên mở các cuộc thi vở sạch chữ đẹp. Chọn giáo viên, học sinh viết chữ đẹp 3 vòng vào cuối học kỳ 1 và giữa học kỳ 2 có trao giải và khen thưởng kịp thời các học sinh viết chữ đẹp.

Động viên các học sinh còn chưa được công nhận nỗ lực kiên trì rèn chữ để có mặt ở các cuộc thi viết chữ đẹp năm học sau.

3. KẾT QUẢ SAU KHI ÁP DỤNG GIẢI PHÁP SÁNG KIẾN TẠI ĐƠN VỊ.

Sau một thời gian nghiên cứu, bổ sung cho phương pháp dạy học mới, tôi thấy chữ viết của học sinh tôi tiến bộ rất nhiều, phần nào khắc phục được lỗi chính âm- chính tả và đặc biệt kinh nghiệm này được tổ khối tôi áp dụng cũng thu được kết quả đáng mừng. Số học sinh mắc lỗi nhiều đã giảm đi rõ rệt, các lỗi viết sai trước lập đi, lập lại nhiều, lần này đã giảm; đặc biệt là các tiếng có phụ âm l-n; s-x, tr/ch...

Khi áp dụng các giải pháp, biện pháp vào thực tế giảng dạy mà tôi đã nêu trên, qua bài kiểm tra Tiếng Việt (viết) chất lượng bài làm của học sinh đã có tiến bộ rõ rệt. Kết quả khảo sát là bằng chứng cho các biện pháp trên có hiệu quả. Cụ thể:

Lớp 3A do tôi chủ nhiệm đã có nhiều tiến bộ rõ rệt về chữ viết và đạt được những thành tích đáng kể. Xếp các loại vở sạch chữ đẹp các tháng của lớp 3A trong năm học 2023 – 2024:

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

BẢNG KẾT QUẢ SỐ LIỆU KHẢO SÁT ĐỐI CHỨNG

TSHS 19	THÁNG 9	THÁNG 10	THÁNG 11	THÁNG 12	THÁNG 1	THÁNG 2	THÁNG 3	THÁNG 4
Loại A	2 10,5%	2 10,5%	3 15,8%	5 26,3%	8 42,1%	9 47,4%	10 52,6%	12 63,2%
Loại B	8 42,1%	8 42,1%	10 52,6%	9 47,4%	8 42,1%	8 42,1%	8 42,1%	7 36,6%
Loại C	9 47,4%	9 47,4%	6 31,6%	5 26,3%	3 15,8%	2 10,5%	1 5,3%	0 0%

Cuối năm học này vở Viết của học sinh lớp 3A được xếp loại như sau:

Loại TSHS: 19	A	B	C
SL	12	7	0
TL %	63,2%	36,8%	0 %

* Qua giao lưu Viết chữ đẹp cấp trường học sinh lớp 3A đạt được kết quả đáng khen:

- Có 4 em học sinh đạt giải cuộc thi viết chữ đẹp cấp trường trong đó đạt: 2 em giải khuyến khích, 2 em công nhận viết chữ đẹp. Các em thật là đáng khen.

Trên đây là một số kinh nghiệm rút ra từ quá trình giảng dạy của bản thân tôi, tôi giúp học sinh lớp 3 không những rèn chữ viết đúng và đẹp có hiệu quả tốt mà còn có tính sáng tạo, biết cách vận dụng tốt vào các môn học khác.

4. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN

4.1. Hiệu quả về khoa học

Khả năng áp dụng và nhân rộng đối tượng trọng tâm áp dụng của sáng kiến này là giáo viên và học sinh của các trường Tiểu học, luyện học sinh viết chữ đẹp. Ngoài ra, sáng kiến này cũng có thể làm tài liệu để cho phụ huynh rèn ý thức cho con em mình. Vì rèn chữ là rèn người, “Nét chữ, nét người”.

4.2. Hiệu quả về kinh tế

Mặc dù hiệu quả kinh tế trực tiếp của sáng kiến rất khó đánh giá định lượng cụ thể, tuy nhiên có thể chỉ ra một số lợi ích kinh tế trực tiếp như sau:

- Giảm thiểu việc mua và phụ thuộc vào nguồn tài liệu bài tập bên ngoài cho cả giáo viên và học sinh.

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

- Giảm thiểu thời gian trên lớp của giáo viên và học sinh. Bên cạnh đó, là những hiệu quả gián tiếp lâu dài về mặt kinh tế như nâng cao hiệu suất công việc của giáo viên, giúp học sinh có hứng thú hơn với môn học.

4.3. Hiệu quả về xã hội

Trực tiếp nâng cao về tỉ lệ học sinh viết đúng, viết đẹp. Góp phần không nhỏ vào chất lượng giáo dục của nhà trường và xã hội. Ngoài ra còn giúp học sinh rèn rũa tính nết của mình.

5. TÍNH KHẢ THI CỦA SÁNG KIẾN

Việc rèn luyện kỹ năng viết đúng, viết đẹp cho học sinh là vấn đề bức thiết. Việc làm ấy không những có tác dụng cụ thể, thiết thực đối với học sinh khi còn ngồi trên ghế nhà trường mà nó còn có tác dụng quan trọng trong việc rèn đức tính kiên trì, cẩn thận cho con người. Chúng ta thấu hiểu sâu sắc câu nói của cố thủ tướng Phạm Văn Đồng “Nét chữ - Nết người”. Chữ viết cũng là một sự biểu hiện của nết người, một trong những đức tính cần thiết của con người. Dạy cho học sinh viết đúng, viết cẩn thận, viết đẹp là góp phần rèn luyện cho các em tính cẩn thận, lòng tự trọng đối với mình cũng như người khác. Việc rèn chữ viết cho học sinh tiểu học là một việc tương đối khó. Đòi hỏi người giáo viên phải có lòng kiên trì, yêu nghề, mến trẻ, tâm huyết với công việc mình làm. Việc làm phải thường xuyên, liên tục và đồng bộ ở các khối lớp. Rèn cho học sinh viết đúng và đẹp còn góp phần quan trọng vào việc giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt.

6. THỜI GIAN THỰC HIỆN SÁNG KIẾN

- Thời gian thực hiện sáng kiến từ tháng 9/2023 đến tháng 4/2024.

7. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN

Sáng kiến kinh nghiệm này tuy kinh phí để nghiên cứu và thực hiện hoàn chỉnh không cao nhưng hy vọng sẽ mang lại giá trị cao cho chúng ta. Sự lan tỏa của sáng kiến kinh nghiệm này chính là giá trị to lớn của nó.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Học sinh viết chữ đúng, chữ đẹp là biểu hiện hoàn thiện và góp phần làm trong sạch Tiếng Việt. Vì vậy để sửa lỗi cho học sinh tốt thì trước tiên người giáo viên phải nhận thấy được tầm quan trọng của việc viết đúng, viết đẹp. Từ đó thấy được việc sửa lỗi cho học sinh là một yêu cầu tất yếu.

Muốn học sinh viết đúng, viết đẹp thì giáo viên phải phát âm đúng, viết chuẩn trong giao tiếp cũng như trong giảng dạy; đồng thời giáo viên phải có tâm huyết với nghề nghiệp, tính kiên trì trong giảng dạy, chú ý phát huy tính tích cực, tự giác rèn luyện và sửa lỗi khi viết của các em. Từ đó rèn cho các em thói quen, hứng thú trong việc sửa lỗi sai mà học sinh mắc phải.

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

Giáo viên cần phải đầu tư thời gian, có kế hoạch rèn chữ cụ thể cho học sinh thường xuyên, theo dõi phát hiện các hiện tượng mắc lỗi chính âm, lỗi sai ở học sinh để tìm ra biện pháp sửa chữa kịp thời. Giáo viên phải thường xuyên chú ý tự bồi dưỡng văn hoá viết cho bản thân, lập sổ tay viết đúng, viết đẹp cho học sinh. Thường xuyên kiểm tra đánh giá, động viên các em học sinh có tiến bộ trong quá trình học tập.

Trong quá trình giảng dạy giáo viên cần cung cấp cho học sinh một số quy tắc viết chuẩn mực phù hợp, cần đưa ra một số phụ âm dễ lẫn trong khi viết để học sinh so sánh, phân biệt, làm chỗ dựa trên các quy tắc viết nào mà học sinh mắc nhiều thì phải đầu tư nhiều thời gian, công sức để luyện tập nhiều, lỗi nào mắc ít ta có thể luyện tập ít hoặc thay thế bằng hình thức bài tập khác, lỗi khác. Có như vậy thì giờ học mới thực sự nhẹ nhàng và có kết quả. Bên cạnh đó giáo viên phải học hỏi kinh nghiệm của các bạn đồng nghiệp để bổ sung cho vốn kinh nghiệm của bản thân.

2. Qua quá trình điều tra và nghiên cứu về lỗi chính âm lỗi viết sai ở học sinh lớp 3, để giúp học sinh nói đúng chính âm, viết đúng thì giáo viên cần phải nắm vững một số điều cơ bản sau:

- Nắm vững hệ thống ngữ âm học Tiếng Việt, nắm vững ngữ nghĩa của các từ để giải thích chính xác, nắm vững mục đích, yêu cầu của bài dạy.
- Nắm được lỗi viết sai phổ biến của từng học sinh
- Dạy Tiếng Việt (viết) phải phù hợp với tâm lý học sinh, phải gắn chặt với phương ngữ .
- Có phương pháp lên lớp tốt, linh hoạt, sáng tạo gây hứng thú học tập.

Do khả năng cũng còn hạn chế, nên những kinh nghiệm trên đây của tôi chưa có thể coi là đầy đủ và có tính chất kết luận, mà mới chỉ là suy nghĩ bước đầu để góp phần hình thành và phát triển 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết cho học sinh Tiểu học. Vì vậy chắc chắn sẽ có nhiều thiếu sót, tôi rất mong quý thầy cô góp ý, xây dựng để tôi được học hỏi nhiều hơn và hoàn thành tốt nhiệm vụ "trồng người" của mình sau này.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Ba Vì, ngày 6 tháng 5 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

TÁC GIẢ

Đinh Thị Hương

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

MỤC LỤC

I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. TÍNH CẤP THIẾT PHẢI TIẾN HÀNH SÁNG KIẾN	2
2. MỤC TIÊU CỦA SÁNG KIẾN.....	2
3. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU.....	3
II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN.....	3
1. HIỆN TRẠNG VẤN ĐỀ	3
1.1. Thuận lợi:	3
1.2. Khó khăn:	3
1.3. Khảo sát thực tế qua giờ dạy:	4
2. NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN SÁNG KIẾN ĐỂ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ.....	7
2.1. Những biện pháp chung	7
2.2. Những biện pháp cụ thể.	7
2.4. Một số biện pháp khác. Kết hợp Gia đình - Nhà trường – Xã hội.....	14
3. KẾT QUẢ SAU KHI ÁP DỤNG GIẢI PHÁP SÁNG KIẾN TẠI ĐƠN VỊ.	15
4. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN.....	16
4.1.Hiệu quả về khoa học	16
4.2.Hiệu quả về kinh tế.....	16
4.3.Hiệu quả về xã hội.....	17
5. TÍNH KHẢ THI CỦA SÁNG KIẾN	17
6. THỜI GIAN THỰC HIỆN SÁNG KIẾN	17
III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	17

TÀI LỆU THAM KHẢO

1) Tác giả Mai Ngọc Chừ.

Cơ sở ngôn ngữ học và Tiếng Việt .

Nhà xuất bản giáo dục - 2003 .

2) Tác giả Lê Hữu Tĩnh - Trần Mạnh Hưởng .

Giải đáp 88 câu hỏi về giảng dạy Tiếng Việt ở tiểu học .

Nhà xuất bản giáo dục - 2004 .

3) Tác giả Phan Ngọc.

Chữa lỗi Chính tả cho học sinh .

Nhà xuất bản giáo dục Hà Nội - 1982 .

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng Sáng kiến trường PTCS Hợp Nhất

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Đinh Thị Hương	29/08/1974	Trường PTCS Hợp Nhất	Giáo viên, TTCM	Đại học sư phạm	<i>“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 phát hiện và sửa lỗi để viết đúng, viết đẹp”</i>

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Nội dung sáng kiến đưa ra ***“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”***

- Sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử từ ngày 6/9/2023 tại lớp 3A trường PTCS Hợp Nhất.

* Mô tả bản chất của sáng kiến:

Trong quá trình giảng dạy các môn học nói chung và môn Tiếng Việt nói riêng, để nâng cao hiệu quả về viết đúng, viết đẹp cho học sinh lớp 3 cần thiết phải phát huy thế mạnh biện pháp trong từng trường hợp cụ thể, trong từng đối tượng cụ thể. Với hướng đi này tôi đã tiến hành nghiên cứu, khảo sát lỗi chính tả của học sinh lớp tôi trực tiếp giảng dạy. Đặc biệt trú trọng đến trường hợp viết sai lỗi từ cái đó mà rèn cho học sinh sửa sai, khắc phục những lỗi sai phổ biến để viết đúng, viết . Cụ thể tôi đã nghiên cứu ***“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”*** tại lớp 3A trường PTCS Hợp Nhất.

- Hiệu quả sáng kiến mang lại:

Giúp giáo viên nâng cao kỹ năng viết chữ, xây dựng kế hoạch bài dạy, chuẩn bị nội dung, đồ dùng và các phương pháp dạy học, hình thức dạy học phong phú phù hợp, linh hoạt tạo hứng thú cho học sinh trong quá trình học. Tỷ lệ về chữ viết của học sinh lớp 3A nói riêng và học sinh trường PTCS Hợp Nhất nói chung được nâng lên

-Đánh giá về phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến

Sáng kiến đã được vận dụng có hiệu quả trong quá trình khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp tại lớp 3A trường PTCS Hợp Nhất nói riêng và học

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

sinh trường PTCS Hợp Nhất nói chung. Các biện pháp đề ra sẽ có thể áp dụng trong toàn ngành để mọi giáo viên tham khảo trong quá trình khắc phục lỗi chính tả cho học sinh Tiểu học.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

Ba Vì, ngày 6 tháng 5 năm 2024
NGƯỜI LÀM ĐƠN

Đinh Thị Hương

UBND HUYỆN BA VÌ
TRƯỜNG PTCS HỢP NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

- **Họ tên tác giả:** Đinh Thị Hương

- **Tên đề tài:** “*Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp*”

- **Môn:** Tiếng Việt

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm chấm
1	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây		
<u>Nhận xét:</u>			
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
<u>Nhận xét:</u>			
3	Sáng kiến có tính hiệu quả		

“*Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp*”,

3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể		
<u>Nhận xét:</u>			
4	Điểm trình bày		
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10	
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5	
<u>Nhận xét:</u>			
Tổng cộng: Đánh giá: ☐ Đạt (>70 điểm) ☐ Không đạt			

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ

Đinh Hồng Trường

“Một số biện pháp giúp học sinh lớp 3 khắc phục lỗi chính tả để viết đúng, viết đẹp”,

